

1. Hình thức : Lý thuyết

- Thi theo thời khóa biểu của lớp
- Cấu trúc đề thi : 100% Trắc nghiệm khách quan

2. Thời gian : 45 phút

3. Nội dung :

- Bài 5: Bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội.
- Bài 6: Một số hiểu biết về an ninh mạng.
- Bài 7: Thường thức phòng tránh bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ.

BÀI TẬP MINH HỌA

Câu 1: Công an nhân dân Việt Nam được đặt dưới sự lãnh đạo của tổ chức nào?

- A. Dân tộc Việt Nam
- B. Đảng cộng sản Việt Nam
- C. Giai cấp Việt Nam
- D. Nhà nước Việt Nam

Câu 2: Công an nhân dân Việt Nam được đặt dưới sự quản lý trực tiếp của?

- A. Chủ tịch nước
- B. Chính phủ
- C. Bộ trưởng Bộ Công an
- D. Bộ Quốc phòng

Câu 3: Một nguyên tắc tổ chức hoạt động của Công an nhân dân Việt Nam là gì?

- A. Được tổ chức tập trung, thống nhất theo cấp hành chính từ trung ương đến cơ sở
- B. Được tổ chức theo các binh chủng, quân chủng
- C. Được tổ chức theo vùng lãnh thổ
- D. Tổ chức cấp trung ương

Câu 4: Một nguyên tắc hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia là gì?

- A. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp
- B. Bảo đảm quyền và lợi ích của Nhà nước
- C. Bảo đảm quyền của cá nhân
- D. Bảo đảm công bằng, dân chủ trong xã hội

Câu 5: Một nguyên tắc hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia là gì?

- A. Chống kẻ thù xâm lược lãnh thổ quốc gia
- B. Bảo vệ biên giới lãnh thổ quốc gia
- C. Là nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa
- D. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động xâm phạm ANQG

Câu 6: Cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia gồm?

- A. Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy các đơn vị an ninh, tình báo, cảnh vệ công an nhân dân
- B. Cơ quan chỉ đạo, chỉ huy các đơn vị bảo vệ an ninh quân đội

- C. Bộ đội biên phòng, cảnh sát biển là cơ quan bảo vệ an ninh biên giới đất liền và trên biển
D. Cả A, B, C

Câu 7: Một trong những thiết bị dễ dàng nhập vào mạng xã hội thường dùng nhất ?

- A. Tivi
B. Máy tính để bàn
C. Điện thoại thông minh
D. Điện thoại để bàn

Câu 8: Luật An ninh mạng có hiệu lực từ ngày nào?

- A. 01/01/2019
B. 01/07/2018
C. 31/12/2018
D. 01/07/2019

Câu 9: Luật An ninh mạng có cấm người truy cập các trang mạng xã hội của nước ngoài hay không?

- A. Có
B. Không
C. Chưa rõ
D. Quy định riêng

Câu 10: Điều 8 Luật An ninh mạng quy định mấy nhóm hành vi bị nghiêm cấm?

- A. 3 nhóm
B. 4 nhóm
C. 5 nhóm
D. 6 nhóm

Câu 11: Theo khoản 11, điều 2 Luật An ninh mạng thì tài khoản số là thông tin dùng để?

- A. Chứng thực, xác thực, bảo đảm phân quyền sử dụng các ứng dụng, dịch vụ trên mạng
B. Chứng thực, xác thực, phân quyền sử dụng các ứng dụng, dịch vụ trên mạng
C. Phân quyền sử dụng các ứng dụng, dịch vụ trên mạng
D. Xác thực để sử dụng các thông tin và dịch vụ trên mạng

Câu 12: Tác hại nào không phải do bom, mìn gây ra?

- A. Gây lũ lụt, sạt lở đất, đá
B. Sát thương người, súc vật
C. Phá hoại làng mạc, thành phố
D. Ngăn chặn giao thông, phá hoại phương tiện

Câu 13: Ý nào không phải là biện pháp phòng, tránh tác hại của bom, mìn?

- A. Tổ chức trinh sát, phát hiện địch
B. Ngụy trang, nghi binh
C. Lợi dụng gốc cây, mô đất
D. Tập trung ở trường học

Câu 14: Tác hại nào không phải do vũ khí hóa học gây ra?

- A. Phá hủy môi trường sinh thái
B. Phá hủy công trình
C. Gây nhiễm độc địa hình
D. Gây hoang mang, khủng bố tinh thần

Câu 15: Vũ khí hóa học gây tác hại cho người qua con đường nào dưới đây?

- A. Ăn, uống
B. Tiếp xúc với người bệnh
C. Hít thở không khí nhiễm độc
D. Cả A, B, C

Câu 16: Tác hại nào không phải do vũ khí sinh học gây ra?

- A. Gây bệnh truyền nhiễm cho người, vật
B. Ô nhiễm môi trường sinh thái
C. Phá hủy vũ khí, trang bị
D. Gây ra nạn đói

Câu 17: Bệnh nào do vũ khí sinh học gây ra?

- A. Bệnh thương hàn
B. Bệnh sốt xuất huyết
C. Bệnh xương khớp
D. Bệnh Covid 19

Câu 18: Bệnh nào do vũ khí sinh học gây ra ?

- A. Bệnh xương khớp
B. Bệnh Covid 19
C. Bệnh đậu mùa
D. Bệnh sốt xuất huyết

Câu 19: Bệnh nào do vũ khí sinh học gây ra?

- A. Bệnh sốt xuất huyết
- B. Bệnh viêm não Nhật Bản
- C. Bệnh Covid 19
- D. Bệnh xương khớp

Câu 20: Đặc điểm nào là của vũ khí công nghệ cao?

- A. Tầm bắn vài km
- B. Có độ chính xác cao, uy lực lớn
- C. Ban đêm không hoạt động được
- D. Hoạt động hạn chế do thời tiết mưa gió

Câu 21: Đặc điểm nào là của vũ khí công nghệ cao?

- A. Ban đêm không hoạt động được
- B. Tầm bắn vài km
- C. Hoạt động trong mọi điều kiện thời tiết
- D. Hoạt động hạn chế do thời tiết mưa gió

Câu 22: Đặc điểm nào là của vũ khí công nghệ cao?

- A. Hoạt động hạn chế do thời tiết mưa gió
- B. Ban đêm không hoạt động được
- C. Tầm bắn vài km
- D. Nhận biết tọa độ mục tiêu

Câu 23: Vũ khí công nghệ cao là?

- A. Bom thông thường
- B. Súng đại bác
- C. Máy bay trực thăng
- D. Tên lửa hành trình

Câu 24: Ở vùng nào của Việt Nam thường xảy ra lũ quét?

- A. Sông, suối miền núi có địa hình bị chia cắt mạnh
- B. Vùng hạ lưu các con sông lớn, địa hình thấp
- C. Chỉ có ở những con sông lớn của nước ta
- D. Địa hình trũng, ít có cửa sông đổ ra biển

Câu 25: Đồng bằng sông Cửu Long bị đe dọa bởi những thiên tai nào?

- A. Ngập lụt, hạn hán, động đất, cháy rừng, bão nhiệt đới
- B. Hạn hán, xâm nhập mặn, triều cường, sạt lở sông
- C. Lũ quét, sạt lở đất, sương muối, rét hại
- D. Bão nhiệt đới, lũ ống, ngập lụt

Câu 26: Việc làm nào không thể hiện nghĩa vụ của cá nhân phòng, chống thiên tai?

- A. Chủ động dự trữ lương thực, nước uống
- B. Nhận hỗ trợ lương thực, thực phẩm của các tổ chức, cá nhân
- C. Tham gia hỗ trợ cộng đồng phòng, chống thiên tai
- D. Chủ động giúp đỡ người bị thiệt hại do thiên tai

Câu 27: Trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy là của ai?

- A. Cảnh sát phòng cháy chữa cháy
- B. Lực lượng dân phòng
- C. Mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân
- D. Lực lượng phòng cháy chữa cháy chuyên ngành

Câu 28: Em thực hiện như thế nào khi được lệnh tham gia cứu chữa đám cháy?

- A. Nhanh chóng tiếp cận đám cháy, thực hiện theo hướng dẫn
- B. Nhanh chóng nhận lệnh, sử dụng các dụng cụ và thực hiện theo hướng dẫn
- C. Nhanh chóng tiếp cận đám cháy để cứu người
- D. Nhanh chóng tiếp cận đám cháy, sử dụng các dụng cụ

Câu 29: Điền vào chỗ trống “An ninh quốc gia là sựcủa chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,”.

A. ổn định, phát triển bền vững

B. trật tự, nề nếp

C. trật tự, kỉ cương, nề nếp

D. không ổn định và phát triển

Câu 30: Điền vào chỗ trống “ Trật tự an toàn xã hội là trạng thái xã hội có....., kỉ cương”.

A. ổn định

B. trật tự

C. nề nếp

D. an toàn
